

XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA TINH THẦN CHO THANH NIÊN CÔNG NHÂN Ở BÌNH DƯƠNG – MÁY VẤN ĐỀ ĐẶT RA TỪ THỰC TIỄN KHẢO SÁT TẠI KHU CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM – SINGAPORE

Nguyễn Khoa Hải
Trường Đại học Trà Vinh

TÓM TẮT

Thanh niên công nhân ở các khu công nghiệp tỉnh Bình Dương chủ yếu là lao động nhập cư từ khắp các miền của đất nước. Đời sống vật chất đến văn hóa tinh thần còn nhiều bất cập, tác động không nhỏ đến hiệu quả sản xuất của các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp cũng như tác động đến sự phát triển kinh tế – văn hóa – xã hội của địa phương. Vì nhiều lý do, thực trạng đời sống văn hóa tinh thần của thanh niên công nhân còn khá nghèo nàn, đơn điệu. Thực tế này nảy sinh nhiều diễn biến, hiệu ứng tâm lý dễ buồn chán, trầm cảm, bi quan, nôn nóng, tổn thương, sa ngã vào các tệ nạn xã hội, tác động xấu đến tâm lý, hiệu suất lao động... Nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho thanh niên công nhân là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong chính sách an sinh xã hội của tỉnh Bình Dương hiện nay.

Từ khóa: thanh niên công nhân, văn hóa, Bình Dương

1. Đặt vấn đề

Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore (VSIP) được xem là một mô hình kiểu mẫu không chỉ ở Bình Dương mà còn cho cả nước. Thanh niên công nhân ở VSIP làm việc trong môi trường công nghiệp với cường độ lao động cao, ít có cơ hội tiếp cận, tham gia các hoạt động văn hoá tinh thần. Lựa chọn VSIP để khảo sát và đề xuất các giải pháp xây dựng đời sống văn hóa tinh thần của thanh niên công nhân ở Bình Dương có ý nghĩa khoa học và thực tiễn sâu sắc.

2. Phương pháp nghiên cứu

Chúng tôi sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu phổ biến hiện nay là kết hợp định lượng và định tính. Các phương pháp định tính ngoài việc bổ sung, giải thích cho các thông tin định lượng còn

để sử dụng tìm kiếm, đánh giá các thông tin mà phương pháp định lượng có thể không thu thập được. Ngoài ra tác giả còn sử dụng phương pháp nghiên cứu thực chứng, điều tra xã hội học và phỏng vấn sâu, so sánh đối chiếu... Số liệu được khai thác qua 2 nguồn: nguồn khảo sát thực tế từ 150 phiếu điều tra xã hội học, 30 cuộc phỏng vấn sâu và nguồn số liệu từ báo cáo của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương, Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Dương, Liên đoàn các khu chế xuất, KCN, báo cáo Ban Quản lý khu công nghiệp VSIP...

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

4.1. Tạo điều kiện thuận lợi để thanh niên công nhân tiệm cận, thụ hưởng những giá trị văn hóa.

Nghiên cứu về đời sống văn hóa tinh thần của thanh niên công nhân KCN

VSIP Bình Dương chúng tôi nhận thấy: các thiết chế văn hóa, các chương trình nghệ thuật, các tụ điểm giải trí (đặc biệt của tư nhân như: café ca nhạc, karaoke, rạp chiếu phim 3D, khu vui chơi, khu mua sắm, khu ẩm thực...) trong thời gian gần đây đã phát triển rất mạnh mẽ. Song, thực tế đời sống tinh thần của công nhân vẫn còn rất tẻ nhạt và đơn điệu. Vấn đề đặt ra là yếu tố nào đang cản trở sự tiếp cận và thụ hưởng những giá trị văn hóa cơ bản đó? Qua những thông tin từ cuộc khảo sát, đặc biệt qua những tài liệu phỏng vấn sâu, chúng tôi nhận thấy có sự mâu thuẫn đáng kể giữa nỗ lực xây dựng đời sống văn hóa tinh thần của chính quyền, công đoàn và thực tế khả năng hưởng thụ những giá trị văn hóa. Mâu thuẫn này được biểu hiện từ nội dung chương trình, cách thức tổ chức, nhu cầu hưởng thụ thực tế và những điều kiện để tiếp cận. Hậu quả của nó là những thiết chế văn hóa chưa được sử dụng đúng công năng, các chương trình biểu diễn của các đoàn nghệ thuật nhà nước dù được đầu tư song chưa thu hút được khán giả, trong khi đó thanh niên công nhân vẫn thiếu sân chơi, vẫn khao khát được thưởng thức được các chương trình nghệ thuật phù hợp...

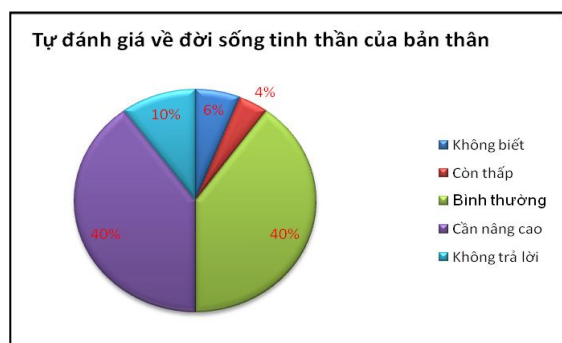
Sự hoạt động thiếu tính liên kết, thiếu đồng bộ giữa các cơ quan chức năng đang là một phần nguyên nhân khiến đời sống tinh thần của thanh niên công nhân chưa được khởi sắc dù những tổ chức này đã rất cố gắng. Hầu hết công nhân đều tăng ca đến 20h30 trong khi các chương trình biểu diễn của Đoàn ca múa nhạc dân tộc Bình Dương thường bắt đầu từ lúc 19h và kết thúc lúc 21h, hay các tủ sách, tạp chí trang bị cho công nhân lại đặt ở khu vực văn phòng, hoặc dàn karaoke công ty thường chỉ sử dụng duy nhất 1 lần dịp liên hoan cuối năm...

Về mặt chủ trương, chính sách: Trước hết, cần xây dựng lộ trình nâng lương cơ bản và giảm thời gian làm thêm giờ, có chính sách bình ổn giá (giá tiền phòng trọ, giá nhu yếu phẩm), cần hạn chế thời gian tăng ca vào thứ bảy, chủ nhật, các ngày lễ... Mặt khác, cần huy động các nguồn lực tham gia xây dựng đời sống văn hóa công nhân trên cơ sở thực hiện tốt trách nhiệm xã hội của các doanh nghiệp; phát huy vai trò chủ thể của công nhân; sự đầu tư, hỗ trợ của Nhà nước; hướng dẫn, tạo điều kiện của các ngành, đoàn thể.

Về các giải pháp cụ thể: Khuyến khích xây dựng và phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao, tạo điều kiện để thanh niên công nhân tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao. Tổ chức các hoạt động xây dựng đời sống văn hóa công nhân phù hợp với tính chất, đặc điểm của các loại hình doanh nghiệp và điều kiện ở từng nơi; gắn xây dựng đời sống văn hóa với giải quyết những nhu cầu chính đáng của công nhân. Với đối tượng là thanh niên cần tổ chức các chương trình nghệ thuật phù hợp, cần có sự hài hòa giữa nhiệm vụ chính trị và đáp ứng nhu cầu giải trí, thanh niên cần nhiều hơn những sân chơi thể thao, hoạt động văn hóa, văn nghệ...

4.2. Nâng cao nhận thức cho thanh niên công nhân về vai trò của đời sống văn hóa tinh thần.

Tầm quan trọng của đời sống văn hóa tinh thần đối với bản thân thanh niên công nhân và hiệu quả lao động là rất rõ ràng. Phần nhiều công nhân chưa nhận thức được điều đó. Họ tỏ thái độ thờ ơ, không quan tâm và thờ ơ hững với những nhu cầu chính đáng của bản thân; thụ động, phó mặc sự đáp ứng đó cho công ty hoặc các tổ chức xã hội...



Kết quả khảo sát thanh niên công nhân VSIP Bình Dương với câu hỏi “tự đánh giá đời sống văn hóa tinh thần của bản thân” cho thấy: có gần 60% số lượng khảo sát không trả lời hoặc trả lời “không biết”, “bình thường”, chỉ có 40% thanh niên công nhân nhận thấy “cần nâng cao”, 6% không thể tự đánh giá về đời sống văn hóa tinh thần của bản thân mình. Thực trạng này xuất phát từ nhiều nguyên nhân, song cơ bản bị chi phối bởi yếu tố học vấn, áp lực kiếm tiền và sự hạn chế trong công tác tuyên truyền giáo dục của các cơ quan phụ trách.

Thanh niên công nhân VSIP thường xem nhẹ hoặc ít quan tâm đến những nhu cầu tinh thần. Áp lực kiếm tiền để nuôi sống bản thân, nuôi sống gia đình, tạo dựng tương lai khiến họ chấp nhận mọi điều kiện làm việc, tăng ca, miễn được chi trả xứng đáng. Thời gian và điều kiện làm việc hầu như vắt kiệt sức lực của thanh niên công nhân, sau mỗi giờ tăng ca họ chỉ ăn uống qua loa rồi ngủ để đảm bảo sức khỏe. Những ngày chủ nhật, họ vẫn dành nhiều thời gian cho việc ngủ.

Cũng cần nhìn nhận lại cách thức tổ chức, tuyên truyền các chương trình văn hóa, nghệ thuật của các cơ quan chức năng. Cần có sự nghiên cứu kỹ lưỡng đặc trưng của các nhóm thanh niên công nhân để xây dựng những chương trình có nội dung phù hợp, từng bước lôi kéo, tập hợp thanh niên vào các hoạt động văn hóa bổ ích. Xây

đựng đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân là nhiệm vụ của chính quyền, công ty, các tổ chức đoàn hội song muốn thành công không thể không có sự hợp tác tích cực từ chính người lao động, đặc biệt nâng cao nhận thức của thanh niên công nhân có vai trò hết sức quan trọng, nó góp phần phản ánh chân thực thực trạng đời sống văn hóa tinh thần của công nhân, phản ánh những thứ công nhân cần, mức độ cần và cách thức tiếp cận...

4.3. Nâng cao nhận thức cho thanh niên công nhân về vấn đề tình yêu, hôn nhân gia đình.

Với môi trường chủ yếu là nữ giới, thời gian làm việc kéo dài, cơ hội tiếp xúc làm quen tìm hiểu các đối tượng khác giới hầu như không có, mặt khác công tác giáo dục giới tính, công tác phổ biến những kiến thức định hướng về tình yêu, hôn nhân gia đình ở Việt Nam nói chung vẫn còn hạn chế, chính vì vậy đã gây ra không ít những hệ lụy đáng tiếc trong lớp trẻ. Về mặt nhận thức, thanh niên công nhân VSIP hầu như ít được trang bị những kiến thức cơ bản về tình yêu, hôn nhân, gia đình, những kiến thức họ có được đa phần là những kiến thức họ có được qua phim ảnh, báo chí và từ những người đi trước, đó là sự tích lũy tự phát với nhiều thiếu hụt, hạn chế. Thanh niên công nhân quan niệm khá đơn giản về tình yêu, và họ cũng ít suy tính sâu xa về vấn đề hôn nhân gia đình; họ thích là yêu, tình yêu hầu như dựa vào cảm tính. Tuy vậy cũng có một số nữ thanh niên công nhân độ từ 28-30 tuổi lại luôn có thái độ dè chừng, e ngại khi nghĩ và nói về tình yêu, họ là những người có kinh nghiệm sống, đã từng trải qua một vài mối tình trắc trở vì vậy họ dành ít niềm tin vào tình yêu. Những đối tượng này ít có cơ hội để yêu, song khi có người khác phái tìm hiểu họ lại

tỏ ra e dè, lo ngại mục đích thực của những mối quan hệ. Họ mặc cảm với bạn bè, gia đình, xã hội và mặc cảm với chính bản thân mình... Về xu hướng hành động, với độ tuổi từ 18 đến 30, thanh niên công nhân VSIP Bình Dương đang tạo ra một thực trạng về tình yêu, hôn nhân khá phức tạp. Về chủ đạo, thanh niên công nhân VSIP là những người trẻ, đầy nhiệt huyết, tích cực lao động và luôn muốn thể hiện bản thân. Tuy vậy, trình độ hiểu biết về các vấn đề hôn nhân gia đình còn hạn chế, mặt khác sự tiếm nhiệm lối sống hiện đại ngoại lai đã làm cho không ít các bạn trẻ lao vào những cuộc yêu chóng vánh, họ yêu và đến với nhau rất nhanh, họ sẵn sàng chuyển phòng trọ để được cùng nhau chung sống. Đối với những nữ công nhân trên 30, một phần họ rất khó yêu nhưng một số khác lại tỏ ra yêu rất vội vã, họ bắt chấp yêu và cưới để có 1 tấm chồng nhằm thoát khỏi sức ép của gia đình và sự định kiến của xã hội. Cũng có nhiều trường hợp các nữ thanh niên công nhân bị các nam sinh viên lợi dụng tình cảm, tiền bạc trong quá trình học tập...

Hệ quả là, thanh niên công nhân làm vợ, làm mẹ khi chưa có sự chuẩn bị về tâm lý, kinh nghiệm, tài chính; họ cũng ít biết về gia đình, bản thân đối tượng của mình vì vậy quá trình sống thử hay quá trình sống sau hôn nhân gặp vô vàn khó khăn, thử thách. Có nhiều cặp đã vượt qua song cũng có nhiều cặp đôi tan vỡ; nguyên nhân của sự đổ vỡ thì rất đa dạng song thường gặp ở đối tượng công nhân là sự xung đột văn hóa vùng miền (lối sống, thói quen ăn uống, văn hóa ứng xử), những khó khăn trong cuộc sống hôn nhân (trách nhiệm với gia đình, con cái, áp lực tài chính)...

Trên thực tế khó có thể chỉ dạy cho thanh niên công nhân cách yêu, cách lựa chọn người bạn đời song chúng ta có thể

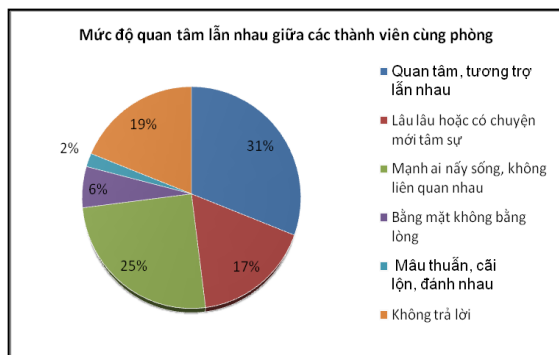
trang bị cho họ những kiến thức cơ bản về tình yêu, về hôn nhân gia đình, hoặc chí ít cũng nên phổ biến cho thanh niên công nhân những kiến thức về sức khỏe sinh sản, giới tính, về tình dục an toàn góp phần giảm bớt những biến cố không mong muốn như hiện nay. Qua nhiều cuộc phỏng vấn chúng tôi nhận thấy, công nhân rất quan tâm đến những chương trình về tình yêu, hôn nhân gia đình đáng tiếc là khu công nghiệp mỗi năm chỉ tổ chức nói chuyện 1 đến 2 buổi nói chuyện. Tần suất đó là không đủ đáp ứng nhu cầu phổ biến kiến thức của thanh niên công nhân. Công đoàn và các cơ quan chức năng cần tăng số lượng các buổi phổ biến kiến thức về giới tính, tình yêu, hôn nhân gia đình; cần tiến hành dưới nhiều hình thức (trao đổi trực tiếp, chương trình phát thanh, tờ rơi), cần có cán bộ chuyên trách và tổng đài để tư vấn những trường hợp khẩn thiết...

4.4. Nâng cao ý thức trong vấn đề ứng xử văn hóa của thanh niên công nhân.

Đánh giá đời sống văn hóa tinh thần của công nhân nói chung không đơn thuần là tính toán số lượng các thiết chế văn hóa, số lượng các buổi biểu diễn nghệ thuật mà đó thực chất là văn hóa ứng xử của công nhân, vì văn hóa ứng xử là hệ quả nhận thức, hệ quả của mọi sự tác động. Văn hóa ứng xử của thanh niên công nhân VSIP Bình Dương nhìn chung là còn thấp, còn tồn tại nhiều hạn chế trong cách suy nghĩ và hành động.

Văn hóa ứng xử với môi trường xã hội, trước hết là với mối quan hệ chủ sở hữu lao động, chủ cho thuê phòng trọ. Trước đây, giữa hai đối tượng này luôn tồn tại những khoảng cách rất lớn, giữa họ ít khi có sự trao đổi, tương tác. Tuy vậy, những năm gần đây mối quan hệ này đã có sự biến chuyển tích cực hơn. Những người chủ công ty, cán bộ

công đoàn hay chủ phòng trọ luôn chủ động thăm hỏi, động viên người lao động của mình; tuy vẫn còn khoảng cách nhất định song người lao động đã có cách nhìn thiện cảm hơn về những người quản lý, đó là một dấu hiệu tích cực rất cần được thúc đẩy, phát huy. Với những mối quan hệ bạn bè cùng phòng trọ, bạn bè cùng công ty, văn hóa ứng xử của thanh niên công nhân thể hiện rõ tính tạm bợ và ít ràng buộc. Trừ những đối tượng có quan hệ ruột thịt, họ hàng phần còn lại ràng buộc nhau chủ yếu là trách nhiệm chung cùng trả tiền phòng, tiền ăn tối hoặc sự phân chia công việc, chính vì vậy họ có thể chuyển đi bất cứ lúc nào khi cảm thấy không còn phù hợp.



Sở dĩ nói văn hóa ứng xử của thanh niên công nhân VSIP Bình Dương nói riêng và công nhân Việt Nam nói chung còn thấp bởi vẫn còn tồn tại nhiều biểu hiện bệ phái

vùng miền, tâm lý đám đông, mất trật tự, mất đoàn kết; đặc biệt những dấu hiệu tâm lý tiểu nông vẫn còn xuất hiện nhiều như tính toán cò con, vụ lợi, vun vén cá nhân, kéo bè kéo cánh... Những tàn dư này không những ảnh hưởng trực tiếp đến những mối quan hệ mà nó còn cản trở rất lớn đến quá trình hòa nhập với văn hóa địa phương và hòa nhập với bối cảnh hội nhập thế giới.

Văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên, có thể nói đây là điểm sáng nhất về văn hóa ứng xử của thanh niên công nhân VSIP Bình Dương so với công nhân trên cả nước. VSIP được xây dựng trên tiêu chuẩn “xanh – sạch – đẹp”, những con đường rộng trải dài, những hàng cây xanh mát, hệ thống xử lý rác, nước thải được xử lý triệt để. Làm việc trong môi trường như vậy, thanh niên công nhân VSIP rất có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, hầu như không có trường hợp xả rác bừa bãi, cũng không có các trường hợp dẫm đạp lên cỏ, bẻ cành, bẻ hoa... Tất cả đều có ý thức giữ gìn cảnh quan chung nơi mình làm việc. Đây là một nét đẹp trong đầu tư, sản xuất cần được khuyến khích, nhân rộng đến các địa phương khác...

DEVELOPING SPIRITUAL AND CULTURAL LIFE FOR YOUNG WORKERS IN BINH DUONG - ISSUES RAISED FROM PRACTICAL SITUATION IN VIETNAM-SINGAPORE INDUSTRIAL ZONE

Nguyen Khoa Hai

Tra Vinh University

ASBTRACT

Young workers in industrial zones in Binh Duong Province are mostly migrants from all regions over the country. Their material to spiritual and cultural life remain inadequate in many faces, creating large impact on production efficiency of enterprises in industrial zone as well as on the economic-cultural-social development of the area. For many reasons, the spiritual and cultural life of young workers is also quite poor and monotonous.

This fact raises many happenings, psychological effects of easily getting bored, depression, pessimism, impatience, vulnerability, falling into the social evils which generate bad impact on the performance of labor, psychology, etc. Improving spiritual and cultural life for young workers is one of the important tasks of current social security policy in Binh Duong.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bùi Đình Bôn (1999), *Giai cấp công nhân Việt Nam – mấy vấn đề lý luận và thực tiễn*, NXB Lao Động.
- [2] Đặng Quang Điều (2008), *Việc làm và đời sống của người lao động trong các khu công nghiệp, khu chế xuất*, Tạp chí Lao động và Công đoàn, số 418.
- [3] Đinh Thị Vân Chi (2003), *Nhu cầu giải trí của thanh niên*, NXB Chính trị Quốc gia.
- [4] Dương Phú Hiệp (2008), *Về cách tiếp cận nghiên cứu giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay*, Tạp chí Triết học, số 11.
- [5] Nguyễn Xuân Dũng (chủ biên, 2012), *Những biến đổi của các giá trị văn hóa truyền thống dưới tác động của công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở tỉnh Bình Dương, thực trạng và giải pháp* (Báo cáo khoa học tổng kết thực hiện đề tài cấp tỉnh), Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Dương.
- [6] Trần Thị Út (chủ biên, 2011), *Các giải pháp nâng cao đời sống văn hóa của người lao động trong các khu công nghiệp tập trung ở Bình Dương* (Báo cáo tổng kết thực hiện đề tài khoa học cấp tỉnh), Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Dương.